

CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN VẠN HOA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN VẠN HOA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VAN HOA EVENT ORGANIZATION
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VAN HOA EVENT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109022481

3. Ngày thành lập: 12/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 Chương Dương Độ, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà
Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243.9272888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức. - Tổ chức và điều hành các sự kiện như họp, hội nghị, hội thảo, tổ chức tiệc cưới.	8230(Chính)
2.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
3.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
4.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
5.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
7.	Cơ sở lưu trú khác	5590
8.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
9.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
10.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
11.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
12.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
13.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
14.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
15.	Sản xuất đường	1072
16.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073

17.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
18.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Không bao gồm các loại động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm quy định tại Phụ lục 3 của Luật đầu tư)	4620
21.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
22.	Bán buôn thực phẩm	4632
23.	Bán buôn đồ uống	4633
24.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
26.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
27.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
30.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
31.	Cho thuê xe có động cơ	7710
32.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
33.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
34.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
35.	Quảng cáo	7310
36.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động điều hành bến xe - Hoạt động quản lý, điều hành đường cao tốc, cầu, hầm đường bộ - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ	5225

39.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
40.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...; Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; Hoạt động của công viên và bãi biển.	9329
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TCT	Số 2 Chương Dương Độ, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.926.250.000	43,625	0100231603	
2	VŨ HOÀI ANH	Số 40, ngõ 173 phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	474.660.000	5,274	011045895	
3	NGUYỄN THỊ NGÀ	Số 26, ngách 78/10 ngõ 78 đường Giải Phóng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	44.460.000	0,494	001161000679	
4	ĐẶNG THIÊN TÂN	Lô 4, F17 khu IF, Thành Công 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.241.810.000	24,909	010262725	

5	VŨ LIÊN HOA	Phòng 32, C2, Tập thể Quỳnh Mai, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	44.460.000	0,494	001163000722	
6	PHẠM THỊ CẨM LINH	Phòng 224, nhà A5, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	177.750.000	1,975	011878818	
7	ĐẶNG SỸ HÙNG	Tập thể Z179, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	62.190.000	0,691	011883436	
8	NGUYỄN CHÍ THÀNH	Số 41, phố Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	474.660.000	5,274	001061000733	
9	ĐẶNG THỊ ĐAN TÂM	Lô 4, F17 khu IF, Thành Công 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	474.660.000	5,274	011798949	
10	NGUYỄN VĂN THẮNG	Số 53, đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	142.200.000	1,580	001060011786	
11	NGUYỄN MẬU THƯƠNG	Phòng 204, D8, Khu Tập thể Trung Tự, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	44.460.000	0,494	B5047467	
12	MAI NGỌC DIỄM	12A09 Block B Cao ốc An Khang, Phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	53.280.000	0,592	025380618	
13	ĐOÀN CHIẾN THẮNG	Số 21, G9 tập thể 8/3 Quỳnh Mai, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	8.910.000	0,099	011808065	
14	NGUYỄN ĐÔNG SINH	Số 7, phố Hàn Thuyên, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	44.460.000	0,494	010258487	

15	VŨ HOÀNG HẠC	Số 116 Cầu Gổ, Phường Hàng Bạc, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	474.660.000	5,274	001053004292	
16	NGUYỄN THỊ THÚY NGA	Số 7, ngõ 151 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	311.130.000	3,457	011641269	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ ĐAN TÂM

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/01/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011798949

Ngày cấp: 02/01/2014

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô 4, F17 khu IF, Thành Công 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Lô 4, F17 khu IF, Thành Công 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội